

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TC-STP

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*”, Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 168/UBND-NC₃ ngày 09/01/2025 của UBND tỉnh về việc xây dựng Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành; trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại các Văn bản: số 5154/SNNMT-VP ngày 01/7/2026, số 5214/SNNMT-QLĐĐ ngày 03/7/2026, số 5274/SNNMT-PTNTQLCL ngày 04/7/2026, số 5321/SNNMT-TTCC ngày 06/7/2026, số 5322/SNNMT-QLĐĐ, 5364/SNNMT-TL, số 5372/SNNMT-QLĐĐ ngày 07/7/2026, số 5407/SNNMT-TTCN 8/7/2026, số 5154/SNNMT-TL ngày 9/7/2026; của Sở Nội vụ tại các Văn bản: 3966/SNV-TĐKT ngày 06/7/2026, 4001/SNV-VP ngày 07/7/2026, 4024/SNV-CCVC ngày 8/7/2026 và của Sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 2072/SVHTTDL-QLVH3 ngày 03/7/2026, Sở Tư pháp ban hành Thông cáo báo chí các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành như sau:

I. NGHỊ QUYẾT SỐ 06/2026/NQ-HĐND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 (Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND).

2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/6/2026, thay thế Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;
- Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2035;
- Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2030.

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, các nghị quyết của HĐND tỉnh¹ quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 không còn phù hợp để áp dụng cho giai đoạn 2026 - 2030. Đồng thời, việc tích hợp 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thành 01 Chương trình Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã làm thay đổi cơ chế quản lý, nguyên tắc phân bổ nguồn lực và cơ cấu nhiệm vụ chi, đòi hỏi phải có quy định mới làm cơ sở thống nhất cho việc phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn lực ngân sách. Do đó, việc ban hành Nghị quyết định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 là cần thiết, đảm bảo đúng quy định pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

¹ Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 75/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025;

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND nhằm làm cơ sở phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm trên địa bàn tỉnh.

4. Nội dung chủ yếu

Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND gồm 03 Chương, 10 Điều. Cụ thể:

Chương I - Quy định chung:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh;
- **Điều 2:** Quy định về đối tượng áp dụng;

Chương II - Quy định cụ thể:

- **Điều 3:** Quy định về nguyên tắc phân bổ;
- **Điều 4:** Quy định về tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh cho các xã;
- **Điều 5:** Quy định về tiêu chí phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- **Điều 6:** Quy định về định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh;
- **Điều 7:** Quy định về nguyên tắc bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương;

- **Điều 8:** Quy định về tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách cấp xã;

Chương III - Điều khoản thi hành:

- **Điều 9:** Quy định về tổ chức thực hiện;
- **Điều 10:** Quy định về điều khoản thi hành.

5. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- **Phạm vi điều chỉnh:** Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình) theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 9 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ và điểm c khoản 1 Điều 56 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

- **Đối tượng áp dụng:** UBND các cấp, các sở, ban, ngành, cơ quan và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình; Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Chương trình.

(Chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND được gửi kèm theo)

II. NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2026/NQ-HĐND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh quy định mức tối đa, mức tối thiểu của hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh *(Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND)*.

2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/6/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15);

- Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai.

b) Cơ sở thực tiễn

Để thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời thống nhất công tác quản lý nhà nước về đất đai và giá đất trên địa bàn tỉnh, ngày 10/12/2025, HĐND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Nghị quyết số 176/2025/NQ-HĐND quy định Bảng giá đất lần đầu áp dụng từ ngày 01/01/2026. Tuy nhiên, theo kết quả điều tra, khảo sát và tổng hợp số liệu phục vụ xây dựng Bảng giá đất năm 2026 cho thấy, hiện nay giá đất thị trường tại nhiều khu vực trên địa bàn tỉnh có biến động so với bảng giá đất hiện hành (mức biến động phổ biến từ 2,0 đến 3,0 lần). Do đó, để tạo cơ sở pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung bảng giá đất, xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất phù hợp với tình hình thực tế, việc ban hành Nghị quyết quy định mức tối đa, mức tối thiểu của hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường trên địa bàn tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND nhằm cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ²; đồng thời làm cơ sở cho việc sửa đổi, bổ sung bảng giá đất, xây dựng, điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất và thống nhất công tác quản lý nhà nước về giá đất trên địa bàn tỉnh.

² Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai.

4. Nội dung chủ yếu

Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND gồm 03 Điều. Cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;
- **Điều 2:** Quy định về mức tối đa, mức tối thiểu của hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường trên địa bàn tỉnh;
- **Điều 3:** Quy định về tổ chức thực hiện.

(Chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND được gửi kèm theo)

III. NGHỊ QUYẾT SỐ 09/2026/NQ-HĐND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 159/2025/NQ-HĐND ngày 29/10/2025 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh *(Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND)*.

2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/6/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về quy định một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

b) Cơ sở thực tiễn

Ngày 29/10/2025, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 159/2025/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Qua quá trình triển khai thực hiện phát sinh một số vướng mắc liên quan đến mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện chính sách; đồng thời văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết số 159/2025/NQ-HĐND đã được bãi bỏ. Do đó, việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 159/2025/NQ-HĐND là cần thiết, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong công tác khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND nhằm bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật hiện hành, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, đồng thời tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất cho quá trình triển khai thực hiện.

4. Nội dung chủ yếu

Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND gồm 02 Điều. Cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 159/2025/NQ-HĐND ngày 29/10/2025 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- **Điều 2:** Quy định về điều khoản thi hành.

(Chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND được gửi kèm theo)

IV. NGHỊ QUYẾT SỐ 12/2026/NQ-HĐND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh *(Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND)*.

2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;

- Các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025); số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai; số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025);

b) Cơ sở thực tiễn

Ngày 05/02/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 53/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và

phòng, chống thiên tai, trong đó giao UBND tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định mức trợ cấp ngày công lao động không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập được hưởng trợ cấp ngày công lao động. Trên cơ sở đó, cần thiết ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết nội dung nêu trên để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND nhằm cụ thể hóa quy định tại Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực này trên địa bàn tỉnh.

4. Nội dung chủ yếu

Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND gồm 03 Điều. Cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;
- **Điều 2:** Quy định về mức trợ cấp ngày công lao động;
- **Điều 3:** Quy định về điều khoản thi hành.

5. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- **Phạm vi điều chỉnh:** Nghị quyết này quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 33 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

- **Đối tượng áp dụng:** Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 33 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(Chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND được gửi kèm theo)

V. NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2026/NQ-HĐND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh quy định ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026-2030 (Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND).

2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý

- Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;
- Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, giai đoạn 2020 - 2023, tỉnh Hà Tĩnh đã tuyển dụng 39 trường hợp vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Tuy nhiên, từ năm 2024 đến nay, do thực hiện nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, việc tuyển dụng thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao tạm thời chưa được triển khai.

Giai đoạn 2026 - 2030, Hà Tĩnh đặt mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, kinh tế tư nhân, công nghiệp, logistics, y tế chất lượng cao, giáo dục chất lượng cao và cải cách hành chính; theo đó đòi hỏi phải có đội ngũ nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực trọng tâm, chiến lược. Để đạt được mục tiêu này, việc ban hành Nghị quyết quy định ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030 là cần thiết nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các chính sách thu hút, tuyển dụng, sử dụng và trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với quy định của pháp luật.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND nhằm xác định các ngành, lĩnh vực ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030; làm căn cứ để UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tuyển dụng, thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng; ký hợp đồng với chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý có trình độ cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Nội dung chủ yếu

Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND gồm 06 Điều. Cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh;
- **Điều 2:** Quy định về đối tượng áp dụng;
- **Điều 3:** Quy định về giải thích từ ngữ;
- **Điều 4:** Quy định về nguyên tắc áp dụng;

- **Điều 5:** Quy định về danh mục ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030;

.- **Điều 6:** Quy định về điều khoản thi hành.

5. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- **Phạm vi điều chỉnh:** Nghị quyết này quy định các ngành, lĩnh vực ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030 vào làm công chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc khối chính quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 và vào làm viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; là căn cứ để thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Nghị định số 179/2024/NĐ-CP quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

- **Đối tượng áp dụng:** Các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; UBND các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng; chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành là người Việt Nam hoặc người nước ngoài thuộc đối tượng thu hút, trọng dụng theo quy định của pháp luật.

(Chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND được gửi kèm theo)

VI. NGHỊ QUYẾT SỐ 18/2026/NQ-HĐND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh *(Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND)*.

2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/06/2025 của Chính phủ quy

định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh chưa có quy định cụ thể về nội dung và mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, dẫn đến khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai nhiệm vụ, đồng thời thiếu cơ sở để lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí. Do đó, việc ban hành quy định về nội dung và mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng là cần thiết, nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất cho việc bố trí và sử dụng kinh phí, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với các tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND nhằm thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định có liên quan theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; đồng thời là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Bố cục của Nghị quyết

Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND gồm 04 Điều. Cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;
- **Điều 2:** Quy định về mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;
- **Điều 3:** Quy định về nguồn kinh phí thực hiện;
- **Điều 4:** Quy định về điều khoản thi hành.

4.2. Nội dung chủ yếu của Nghị quyết

- **Phạm vi điều chỉnh:** Nghị quyết này quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Các mức chi khác liên quan đến tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen

thường quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP không được quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TTBTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

- **Đối tượng áp dụng:** Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng có nguồn quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài được quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

- **Nội dung chính:** Quy định về mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, bao gồm: (1) Chi tiền công nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước; (2) Chi tiền công nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước”; (3) Chi tiền công hợp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

(Chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND được gửi kèm theo)

VII. NGHỊ QUYẾT SỐ 20/2026/NQ-HĐND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh về quy định tỷ lệ chi phí quản lý để thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh *(Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND)*.

2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

- Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

- Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Cơ sở thực tiễn

Trước đây, theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP và Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ³, nguồn kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thuộc ngân sách trung ương được uỷ quyền cho Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố thực hiện. Tuy nhiên, ngày 11/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 128/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ, trong đó quy định “*Kinh phí thực hiện chính sách chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương và giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện*”. Thực hiện quy định tại Nghị định số 128/2025/NĐ-CP và các văn bản có liên quan, ngày 24/4/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 27/2026/QĐ/UBND quy định phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Để cụ thể hóa cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định mới, bảo đảm phân bổ chi phí quản lý phù hợp với điều kiện thực tiễn và quy mô đối tượng người có công với cách mạng trên địa bàn, đồng thời tạo cơ sở thống nhất cho việc triển khai Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND, việc ban hành Nghị quyết quy định tỷ lệ chi phí quản lý để thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND nhằm tạo cơ sở thống nhất về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) chi phí quản lý, mức chi trả thù lao cho người trực tiếp chi trả và mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp cho người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định pháp luật; đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc lập dự toán, phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các chính sách có liên quan; góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý đối tượng, quản lý sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

4. Nội dung chủ yếu

Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND gồm 03 Điều. Cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;
- **Điều 2:** Quy định về tỷ lệ phân bổ chi phí quản lý và mức chi trả thù lao cho người trực tiếp chi trả; mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách

³ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng

mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- **Điều 3:** Quy định về điều khoản thi hành.

5. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- **Phạm vi điều chỉnh:** Nghị quyết này quy định tỷ lệ chi phí quản lý để thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại khoản 1 và điểm e, điểm g khoản 2 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

- **Đối tượng áp dụng:** Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác quản lý đối tượng, quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Người trực tiếp thực hiện chi trả trợ cấp; tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến; Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

(Chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND được gửi kèm theo)

VIII. QUYẾT ĐỊNH SỐ 45/2026/QĐ-UBND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (*Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND*).

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 75/2025/QH15;
- Nghị định số 342/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo.

b) Cơ sở thực tiễn

Trong những năm qua, hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh phát triển nhanh cả về quy mô, loại hình và phương thức thể hiện, góp phần thúc đẩy hoạt động thương mại, dịch vụ và phục vụ công tác tuyên truyền nhiệm

vụ chính trị của địa phương. Tuy nhiên, thực tiễn quản lý vẫn còn nhiều bất cập như hoạt động quảng cáo không đúng quy hoạch, lắp đặt bảng quảng cáo không đúng quy định, quảng cáo trái phép gây mất mỹ quan đô thị, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn và ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông, cảnh quan môi trường. Mặc dù tỉnh đã ban hành Quy hoạch quảng cáo ngoài trời, song chưa có quy định cụ thể để điều chỉnh toàn diện các quan hệ phát sinh trong thực tế. Đồng thời, sự phát triển của các loại hình quảng cáo mới như màn hình điện tử, quảng cáo kỹ thuật số đặt ra yêu cầu hoàn thiện cơ chế quản lý về nội dung, kỹ thuật và an ninh thông tin.

Do đó, việc ban hành quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh là cần thiết, nhằm bảo cụ thể hóa các quy định của pháp luật, tạo cơ chế quản lý đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND nhằm bảo đảm việc tổ chức thực hiện hoạt động quảng cáo ngoài trời đúng quy định của pháp luật; sử dụng hiệu quả hệ thống các phương tiện quảng cáo ngoài trời; bảo đảm mỹ quan đô thị, an toàn giao thông, trật tự xây dựng và cảnh quan môi trường; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Bộ cục của Quyết định

Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND gồm 03 Điều, cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về việc ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động Quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- **Điều 2:** Quy định về hiệu lực thi hành của Quyết định;
- **Điều 3:** Quy định về tổ chức thực hiện Quyết định.

4.2. Nội dung chủ yếu Quy chế quản lý hoạt động Quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

- **Phạm vi điều chỉnh:** Quy chế này quy định về công tác quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 3 Điều 30 Nghị định số 342/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo.

Các nội dung không được quy định tại Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật về quảng cáo và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- **Đối tượng áp dụng:** Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài tham gia hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời.

- **Nội dung chính:** Quy định này quy định công tác quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh, bao gồm quy định đối với phương tiện quảng cáo ngoài trời (*Bảng quảng cáo đứng độc lập; Hộp đèn đứng độc lập trên*

dải phân cách, vỉa hè, tiểu đảo dọc theo các tuyến đường trong đô thị; Bảng quảng cáo gắn, ốp vào công trình xây dựng có sẵn, nhà ở; Màn hình chuyên quảng cáo; Bảng rôn quảng cáo; Quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng rôn có nội dung tuyên truyền cổ động chính trị, chính sách xã hội (có biểu trưng, lô - gô, nhãn hiệu hàng hóa đơn vị tài trợ); Biển hiệu của tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh; Quảng cáo rao vặt; Quảng cáo trên phương tiện giao thông; Đoàn người thực hiện quảng cáo; Quảng cáo trong hội chợ, hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện, triển lãm, chương trình văn hoá, thể thao; Phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng) và phân công trách nhiệm của các cơ quan quản lý.

(Chi tiết các nội dung tại Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND được gửi kèm theo)

IX. QUYẾT ĐỊNH SỐ 46/2026/QĐ-UBND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh về quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (*Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND*).

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý:

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

- Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội;

b) Cơ sở thực tiễn

Theo quy định tại Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội, hệ số điều chỉnh giá đất là một trong những căn cứ xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; đồng thời, Nghị quyết yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành đầy đủ các căn cứ để xác định các nghĩa vụ tài chính về đất đai nêu trên đảm bảo theo đúng quy định pháp luật. Do đó, việc ban hành văn bản quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh là có cơ sở; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giá đất; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất, phát huy

nguồn lực đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; đảm bảo đúng quy định pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND nhằm cụ thể hoá đầy đủ, kịp thời quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội để làm căn cứ áp dụng cho các mục đích quản lý nhà nước về giá đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Bố cục của Quyết định

Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND gồm 07 Điều, cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh;
- **Điều 2:** Quy định về đối tượng áp dụng;
- **Điều 3:** Quy định về giải thích từ ngữ;
- **Điều 4:** Quy định về hệ số điều chỉnh giá đất;
- **Điều 5:** Quy định về điều khoản chuyển tiếp;
- **Điều 6:** Quy định về hiệu lực thi hành;
- **Điều 7:** Quy định về tổ chức thực hiện Quyết định.

4.2. Nội dung chủ yếu

- **Phạm vi điều chỉnh:** Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

- **Đối tượng áp dụng:** UBND các cấp; Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; cơ quan có chức năng xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thẩm định, quyết định bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất; Người sử dụng đất, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

- **Nội dung chính:** Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh giá đất đối với các loại đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 176/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; đồng thời quy định các trường hợp áp dụng giá đất cụ thể quy định tại Điều 160 của Luật Đất đai nhưng đến ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà cơ quan, người có thẩm quyền chưa ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể.

(Chi tiết các nội dung tại Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND được gửi kèm theo)

X. QUYẾT ĐỊNH SỐ 48/2026/QĐ-UBND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh về ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (*Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND*).

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

- Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

- Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phân cấp, ủy quyền một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Cơ sở thực tiễn

Ngày 31/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 49/2026/NĐ-CP về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai, trong đó có quy định về việc phân cấp thẩm quyền cho UBND tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai. Trên cơ sở đó, ngày 03/6/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 về phân cấp, ủy quyền một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Để thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã theo quy định tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND, việc ban hành Quyết định quy định chi tiết trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh là cần thiết, tạo cơ sở pháp lý thống nhất trong tổ chức thực hiện, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai theo đúng quy định của pháp luật.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND nhằm bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành; góp phần giải quyết những bất cập, tồn tại trong thực tiễn; đồng thời nâng cao trách nhiệm cho chính quyền địa phương trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Bố cục của Quyết định

Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND gồm 03 Điều, cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về việc ban hành kèm theo Quyết định này quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- **Điều 2:** Quy định về hiệu lực thi hành của Quyết định;
- **Điều 3:** Quy định về tổ chức thực hiện Quyết định.

4.2. Nội dung chủ yếu Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

- **Phạm vi điều chỉnh:** Quyết định này quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- **Đối tượng áp dụng:** UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Thuế tỉnh Hà Tĩnh; UBND xã, phường (sau đây gọi là UBND cấp xã); Chủ tịch UBND cấp xã; cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh; cơ quan chuyên môn nông nghiệp và môi trường cấp xã; Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan; Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai; Các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

- **Nội dung chính:** Quy định về trình tự thủ tục hành chính về đất đai, bao gồm: thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, chuyển hình thức sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, chấp thuận về việc thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án, chấp thuận, phê duyệt phương án sử dụng đất.

(Chi tiết các nội dung tại Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND được gửi kèm theo)

XI. QUYẾT ĐỊNH SỐ 50/2026/QĐ-UBND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh về quy định trường hợp phải cấm mốc chỉ giới và khoảng cách giữa các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (*Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND*).

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) *Cơ sở pháp lý:*

- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14;

- Các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ); số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

b) Cơ sở thực tiễn

Ngày 26/01/2026, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi, trong đó giao UBND cấp tỉnh quyết định trường hợp phải cấm mốc chỉ giới và khoảng cách giữa các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khác trên địa bàn. Do đó, việc ban hành Quyết định quy định cụ thể nội dung nêu trên là cần thiết, tạo cơ sở thống nhất trong công tác quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND nhằm quy định cụ thể các trường hợp phải cấm mốc chỉ giới và khoảng cách giữa các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật.

4. Bố cục của Quyết định

Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND gồm 07 Điều, cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh;
- **Điều 2:** Quy định về đối tượng áp dụng;
- **Điều 3:** Quy định về giải thích từ ngữ;
- **Điều 4:** Quy định về các trường hợp phải cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khác;
- **Điều 5:** Quy định về khoảng cách giữa các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khác;
- **Điều 6:** Quy định về tổ chức thực hiện;
- **Điều 7:** Quy định về điều khoản thi hành.

5. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- **Phạm vi điều chỉnh:** Quyết định này quy định trường hợp phải cấm mốc chỉ giới và khoảng cách giữa các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 5 Điều 20 và khoản 5 Điều 21 Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- **Đối tượng áp dụng:** Cơ quan quản lý nhà nước; Các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

(Chi tiết các nội dung tại Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND được gửi kèm theo)

XII. QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2026/QĐ-UBND

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của UBND tỉnh về bãi bỏ Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND tỉnh quy định tạm thời giá dịch vụ giết mổ gia súc tập trung (*Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND*).

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/7/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

a) Cơ sở pháp lý:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 79/2025/NĐCP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, một số văn bản pháp luật⁴ được viện dẫn làm căn cứ ban hành Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND tỉnh đã hết hiệu lực và được thay thế, bãi bỏ bởi văn bản pháp luật mới; theo quy định của Luật Giá hiện nay không có quy định về giá dịch vụ giết mổ gia súc tập trung và giá dịch vụ giết mổ gia súc, gia cầm không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá. Do đó, việc ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND là cần thiết, đảm bảo đúng quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn.

⁴ Luật Giá số 11/2012/QH13; Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý giết mổ, kinh doanh, vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung một số điều Quy định quản lý giết mổ, kinh doanh, vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định 30/2014/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND tỉnh

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND nhằm bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND tỉnh để bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tạo cơ sở pháp lý trong tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh.

4. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND gồm 02 Điều, cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tạm thời giá dịch vụ giết mổ gia súc tập trung;

- **Điều 2:** Quy định điều khoản thi hành.

(Chi tiết các nội dung tại Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND được gửi kèm theo)

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, Sở Tư pháp thông báo để các cơ quan, tổ chức, cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các Ban của Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Các Ban HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng tải);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ các xã, phường;
- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Lưu: VT, PC&PBGDPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Văn Hồng